ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỔ CẤP ĐÔ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 Sáng tạo

CÂU HỔI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo tài liệu Tâm lý học đại cương. (1.0 điểm)

Trả lời:

Tâm lý học là "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người."

Trích từ tài liệu: "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học."

Cấp đô 2 - Hiểu

Câu 2: Giải thích và phân tích vai trò của tâm lý học trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý và sự phát triển của nhân cách con người. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý và sự phát triển của nhân cách con người. Nó giúp hiểu rõ bản chất và cơ chế của các hiện tượng tâm lý, từ đó phát hiện các quy luật hình thành và phát triển nhân cách.

Cụ thể, tâm lý học "Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng" và "Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý như quy luật hình thành

và phát triển nhân cách, quy luật tư duy." Điều này cho phép chúng ta nắm bắt được cách mà các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến hành vi và sự phát triển cá nhân.

Hơn nữa, tâm lý học cũng "Giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người" và "Có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống," điều này cho thấy sự cần thiết của tâm lý học trong việc áp dụng kiến thức vào thực tiễn để cải thiện và phát triển nhân cách con người.

Trích từ tài liệu: "Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng. [...] Giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý của con người."

Cấp đô 3 - Áp dung

Câu 3: Hãy nêu ra và minh họa một số quy luật hình thành và phát triển tâm lý mà bạn đã học, sau đó áp dụng chúng vào việc giải thích một hiện tượng tâm lý trong đời sống hàng ngày. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Một số quy luật hình thành và phát triển tâm lý mà tôi đã học bao gồm quy luật hình thành và phát triển nhân cách, quy luật tư duy. Quy luật này cho thấy rằng tâm lý con người không phải là cố định mà luôn thay đổi và phát triển theo thời gian và hoàn cảnh.

Ví dụ, trong đời sống hàng ngày, khi một người trải qua một sự kiện quan trọng như tốt nghiệp đại học, họ có thể cảm thấy tự tin hơn và có sự thay đổi trong nhân cách. Điều này có thể được giải thích qua quy luật hình thành và phát triển nhân cách, nơi mà "Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Trích từ tài liệu: "Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Cấp đô 4 - Phân tích

Câu 4: Phân tích và giải thích mối quan hệ giữa bản chất xã hội và tính lịch sử của tâm lý con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Bản chất xã hội và tính lịch sử của tâm lý con người theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng thể hiện qua sự phản ánh hiện thực khách quan và các mối quan hệ xã hội. Tâm lý con người không chỉ là sản phẩm của hoạt động cá nhân mà còn là kết quả của các mối quan hệ xã hội mà cá nhân đó tham gia. Cụ thể, tài liệu nêu rõ: "Bản chất XH và tính LS của TL người thể hiện như sau: + TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." Điều này cho thấy rằng tâm lý con người được

hình thành và phát triển trong bối cảnh xã hội và lịch sử cụ thể.

Hơn nữa, tâm lý của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm xã hội, và "TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng." Điều này chỉ ra rằng tâm lý không tĩnh mà luôn thay đổi theo thời gian và hoàn cảnh xã hội.

Trích từ tài liệu: "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định. TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng."

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá và phê bình sự liên hệ giữa tâm lý học và các ngành khoa học khác trong việc nghiên cứu hiện tượng tâm lý của con người. **(2.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều ngành khoa học khác, điều này giúp cho việc nghiên cứu hiện tượng tâm lý của con người trở nên toàn diện hơn. Cụ thể, tâm lý học liên hệ với triết học, các ngành khoa học tự nhiên, cũng như các khoa học xã hội và nhân văn. Điều này thể hiện rõ qua việc tâm lý học không chỉ nghiên cứu các hiện tượng tâm lý mà còn phải xem xét các yếu tố xã hội và lịch sử tác động đến tâm lý con người.

Cụ thể, tài liệu nêu rõ: "Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với Triết học. Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với các ngành khoa học tự nhiên. Tâm lý học có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hội và nhân văn."

Sự liên hệ này cho phép tâm lý học không chỉ giải thích các hiện tượng tâm lý mà còn góp phần vào việc đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học, phục vụ cho giáo dục và có ý nghĩa thực tiễn trong nhiều lĩnh vực của đời sống.

Trích từ tài liệu: "Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với Triết học. Tâm lý học có quan hệ chặt chẽ với các ngành khoa học tự nhiên. Tâm lý học có gắn bó hữu cơ với các khoa học xã hội và nhân văn."

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục để phát triển kỹ năng mềm cho học sinh, và lập kế hoạch thực hiện mô hình này trong môi trường học đường. **(1.5 điểm)**

Trả lời:

Đề xuất mô hình tích hợp giữa tâm lý học và giáo dục để phát triển kỹ năng mềm cho học sinh có thể dựa trên việc nghiên cứu và ứng dụng các hiện tượng tâm lý trong quá trình giáo dục. Mô hình này sẽ bao gồm các hoạt động như tổ chức giao tiếp, hoạt động nhóm và các bài học thực hành nhằm phát triển kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề.

Kế hoạch thực hiện mô hình này trong môi trường học đường có thể bao gồm các bước sau:

- 1. **Đào tạo giáo viên**: Cung cấp kiến thức về tâm lý học để giáo viên hiểu rõ hơn về tâm lý học sinh và cách thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp.
- 2. **Tổ chức hoạt động nhóm**: Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động nhóm để phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác. "TL là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp, vì thế phải tổ chức hoạt động và các quan hệ giao tiếp để nghiên cứu hình thành và phát triển tâm lí người."
- 3. **Thực hành kỹ năng mềm**: Tổ chức các buổi thực hành kỹ năng mềm thông qua các tình huống thực tế, giúp học sinh áp dụng kiến thức vào thực tiễn.
- 4. **Đánh giá và phản hồi **: Sử dụng phương pháp trắc nghiệm và điều tra để thu thập ý kiến phản hồi từ học sinh về các hoạt động đã thực hiện, từ đó điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

Trích từ tài liệu: "TL là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp, vì thế phải tổ chức hoạt động và các quan hệ giao tiếp để nghiên cứu hình thành và phát triển tâm lí người."